

Cảm Ứng Thiên Vựng Biên

Chuyên ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa

(Bài 66)

Chánh văn 100 (tiếp theo): Tâm độc mạo từ, uế thực ủy nhân, tả đạo hoặc chúng.

Nghĩa là: Lòng dạ thâm độc ra vẻ hiền lành; Cho người khác ăn thực phẩm dơ; Dùng bàng môn tả đạo dối đời.

(Nhạc)

(Câu thứ ba (tiếp theo): Tả đạo hoặc chúng.

Nghĩa là: Dùng bàng môn tả đạo dối đời)

Đời Minh, ông Nhan Mậu Do nói:

- Có được yêu thuật có thể lừa dối cõi đời mà chẳng truyền bá, phước ấy cực lớn.

Cổ nhân nói: “Người có được thuật ẩn thân mà suốt ba năm chẳng thử dùng, ắt thành tiên”.

Lại nói: “Ông có thuật Hoàng Bạch¹ mà không dùng, ắt có thể nhập đạo”.

¹ Hoàng Bạch là từ ngữ chỉ thuật luyện đan được, điểm hóa sắt thành vàng bạc v.v... Theo Nhị Khắc Phách Ấn Kinh Kỳ, quyển mười tám: “Vì sao gọi là thuật Hoàng Bạch? Bọn phương sĩ luyện đan dụ người khác [bỏ tiền mua vật liệu cho họ] luyện đan, nói là chúng đã dưỡng thành Hoàng Nha, lại sanh ra Bạch Tuyết, dùng loại đan dược ấy để điểm hóa thì những loại như thủy ngân, chì sẽ biến thành hoàng kim, bạch ngân. Vì thế, thuật luyện đan được gọi là thuật Hoàng Bạch”.

Bởi lẽ, bậc tu chân giấu diếm tung tích, ẩn giấu bản lãnh, coi chuyện “độ người, cứu đời” là chánh yếu. Nếu cậy vào một chút tài nghệ để huyền hoặc người khác; đó là cội gốc danh lợi chưa thoát, hãy còn cách đạo xa lắm, hướng hồ kẻ làm càn, gian trá, giả mạo ư? Thanh thiên bạch nhật, há dung bọn lỵ mị ấy hiện hình ư?

Tam Quy trong Phật giáo là “*quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng*”. Trong ấy, khẩn yếu nhất chính là Phật pháp. Thuở đức Phật tại thế, Ngài dùng pháp ấy để dạy dỗ, hóa độ chúng sanh. Sau khi đức Phật diệt độ, lưu lại giáo pháp để độ chúng sanh.

Đức Phật thuyết pháp, Tăng truyền pháp. Nếu chẳng quy y Tăng, nghe pháp từ chỗ nào? Nếu chẳng có Pháp, nhờ vào đâu để tu hành? Nhưng nương vào Phật pháp để tự tu, nương vào Phật pháp để dạy người khác, lấy “*liễu sanh tử, chứng Bồ Đề làm bản hoài*” thì chính là Tăng.

Nếu chính mình chẳng nương theo Phật pháp tu hành, [chỉ lo] buôn bán Như Lai hòng cầu lợi dưỡng, tiếng tăm, khiến cho người khác lầm lạc, dẫu là hạng đầu tròn áo vuông, nghiêm nhiên giống như Tăng, nhưng thật ra là con cháu của ma!

“*Thân người khó được, Phật pháp khó gặp*”. Đã được làm thân người, càng phải nên quy y Phật. Thời cổ thì cầu pháp từ Tăng, ngày nay thì trước hết cần phải dùng pháp để khảo nghiệm Tăng. Đã biết [người xuất gia ấy] là Tăng [chân chánh], hãy khẳng khẳng một dạ thọ giáo tu hành. Pháp ở nơi đâu? Pháp ở trong kinh.

Xin trước hết hãy xem từ bộ Văn Thê Pháp Vựng của Liên Trì đại sư.

(Nhạc)

(Chánh văn 101): *Đoản xích, hiệp độ, khinh xứng, tiểu thăng, dĩ nguy tạp chân, thải thủ gian lợi.*

(正文)短尺狹度。輕秤小升。以偽雜真。採取姦利。

(Tạm dịch: *Thước non, thước thiếu, cân nhẹ, thăng non; Đồ giả xen lẫn hàng thật; Dùng thủ đoạn để kiếm lợi gian trá.*)

(Nhạc)

Câu thứ nhất: Đoản xích, hiệp độ, khinh xứng, tiểu thăng,

Nghĩa là: Thước non, thước thiếu, cân nhẹ, thăng non.

Bốn câu đều nói về chuyện của phường tiểu nhân tham lợi. Thước, đồ đo lường, thăng, cân vv... là những thứ dùng để lượng định giá trị của mọi vật được mọi người cùng đồng ý.

Người đời có hai cách thức: Nhập vào thì gắng làm sao cho to, xuất ra thì gắng sức cho nhỏ; nhập vào thì [chú trọng sao] cho nặng, xuất ra thì [cố ý] giảm nhẹ. Lập tâm như vậy, chỉ mong chiếm tiện nghi [cho bản thân ta]. Nào có biết: Chiếm nửa phần tiện nghi, sẽ tổn một phần phước đức! Huống hồ ích ta, tổn người, ắt bị tai ương, thiêu đốt bởi lửa sét cõi trời.

[Tuy nhiên], chưa chắc đều là như thế cả, cũng có khi chủ nhân chẳng biết, mà chắc là do con em hoặc tôi tớ trông

coi việc thâm vào, xuất ra đã ngấm ngấm làm như thế, tội ấy rất cuộc quy về chủ nhân, chớ nên không xem xét [tường tận].

Đời Nguyên, Phí Vinh Mẫn Công (tức Phí Dung) tiết kiệm, chánh trực, thích điều lành, chuộng thí. Dụng cụ đo lường trong nhà đều theo đúng tiêu chuẩn. Ông thường khắc trên các dụng cụ đo lường như sau: “*Xuất như thế nào, phải nhập đúng như thế ấy. Con cháu vĩnh viễn làm như vậy*”. Về sau, con cháu của ông nghiêm ngặt tuân thủ pháp thế gian, đời đời quý hiển.

Tại Quảng Lăng, có bà lão họ Vương dùng thước hột để bán vải vóc. Sau khi chết, báo mộng cho con:

- Ta lúc sống dùng thước hột để lừa dối người khác. Âm ty phạt ta làm trâu ở nhà họ Hạo tại Tây Khê dưới bụng có chữ Vương².

Con bà ta tìm tới nhà họ Hạo, quả nhiên [trâu nhà ấy] vừa sanh một con nghé, dưới bụng có lông trắng thành hình chữ Vương. Đứa con mua lại, đem về. Cho con nghé ăn đồ mềm mịn, nó không ăn, cho cỏ rơm thì ăn. Bắt nó chở nặng hoặc cày ruộng thì trâu yên tĩnh, nuôi nấng an nhàn thì nó nhảy lông lên, húc chuồng đủ mọi cách, dường như chẳng thể yên ổn nổi.

Kẻ tâm địa mê muội kiếm lợi có biết nghiệp báo này hay chăng?

Trong niên hiệu Vạn Lịch nhà Minh, tại Dương Châu có một tiệm bán hàng tạp hóa lớn³. Chủ tiệm lúc sắp chết, dặn con:

² Quảng Lăng nay là thành phố Dương Châu thuộc tỉnh Giang Tô, còn Tây Khê thuộc phía Đông thành phố Đông Đài tỉnh Giang Tô.

- Ta bình sanh lập nghiệp là nhờ cái cân này. Cái cân này làm bằng ô mộc⁴, chính giữa rỗng, chứa thủy ngân. Khi cân hàng để bán ra, nghiêng cân cho thủy ngân chảy vào đầu cân. Khi cân hàng để mua vào, bèn dốc cân cho thủy ngân chảy vào phần đuôi cân. [Do vậy], thâu vào thì nặng [hơn số lượng thật sự], xuất ra thì nhẹ hơn [số lượng cân bán]. Vì thế, làm giàu.

Đứa con trong lòng lầy lã, nhưng chẳng dám nói. Cha chết, con liền đốt cháy cái cân, khói hóa thành một con rồng bay lên trời. Chẳng lâu sau, hai đứa con trai của người con đều chết. Do vậy, anh ta oán hận nói:

- Cha dụng tâm bất bình, đâm ra được bình an. Nay tôi mua vào, bán ra công bằng, chẳng dám dối trá, lại trở trêu chôn hai con! Đạo trời há như thế chẳng?

Bỗng dưng anh ta mơ màng [thấy mình] tới một dinh thự của quan lại, vị chủ nhân [của dinh thự ấy] phủ dụ:

- Cha ngươi thường ngày bán ra thì nhẹ, mua vào thì nặng, gạt gẫm người khác để mình được béo bở. Tuy nhiều tiền lắm của, vẫn là cố nhiên vốn sẵn có trong số phận. Chỉ vì dùng cái tâm dối lừa tạo nghiệp mà mắc tội với trời. Do đó, Thượng Đế sai hai tinh tú phá tán, tiêu tan đến làm con của ngươi. Khi chúng trưởng thành, sẽ xài phung phí tài sản của ngươi, kế đó là bị hỏa hoạn, khiến cho ngươi hết sạch tài sản, con cháu tuyệt diệt, hồng trần thị sự báo ứng [của cõi trời đối với kẻ cam tâm lừa dối thủ lợi].

³ Nguyên văn “*nam hóa điểm*”, ta thường gọi là tiệm chạp phô (tức chữ “tạp hóa” mô phỏng cách phát âm trong tiếng Quảng Đông). Sở dĩ gọi là Nam Hóa vì thoạt đầu các sản phẩm bán trong các tiệm ấy đa số là sản phẩm của những vùng phía Nam Trường Giang. Về sau, hễ tiệm nào bán đủ thứ mặt hàng linh tinh đều gọi là Nam Hóa Điểm, hoặc Tạp Hóa Điểm.

⁴ Ô mộc (Ebony) là một loại cứng, lõi đen bóng, thuộc họ Thị (Diospyros). Loại gỗ này rất nặng và bền, thả xuống nước sẽ chìm lìm, nên đôi khi còn gọi là Trầm Mộc. Gỗ mun của ta thuộc loại này.

Nay người có thể sửa đổi ác báo, tu hành. Hơn nữa, mọi chuyện đều công bằng, hòa hoãn, tốt lành; do vậy, Thượng Đế gọi hai ngôi sao ấy về. Không lâu sau, sẽ đổi cho người hai đứa con tốt lành, khiến cho gia đình người được rạng rỡ. Người hãy nên gắng sức làm lành, đừng oán hờn xằng bậy”.

Người ấy tỉnh lại, nhất nhất ghi nhớ, càng thêm nỗ lực làm lành. Trong vòng ba năm, sanh được hai đứa con. Chúng đều đậu Tiến Sĩ, con cháu đông đảo.

Ông Trương Cung Thần nói:

- Khi tôi ở Hàn Quan, chơi thân với con cháu của ông ấy. Vì thế, biết chuyện rất tường tận, nhưng giấu tên người ấy, [kẻ người] thân thiết sẽ biết lỗi lầm cũ [của tổ tiên họ].

(nhạc)

Tạ Tú Lâm ở Uất Lâm, đối với thước đo, đấu, cân, đều luôn [dùng những phương cách gian trá để] xuất ra nhẹ hơn hòng ngang ngược kiếm lợi. Một hôm, gã ấy bị sét đánh chết. Nhiều lần chôn, nhiều lượt bị [sét đánh xuống] quật tung mò, thịt tan nát, bị đốt cháy. Trong bụng có một lưỡi tầm sét.

(nhạc)

Đời Tống, Vương Lương Nhụ chết đi sống lại, nói mình đã tới âm phủ. Thấy trên tường treo đấu,斛, cân, thước. Hỏi những thứ ấy dùng để làm gì? Nha lại cỡi âm bảo:

- Do tăng giảm [trọng lượng] nặng nhẹ, mang lòng lừa dối kiếm lợi, mà mắc phải tội này.

Sau khi Lương Nhụ sống lại mười ngày, phạm là những vật dụng như đấu, cân v.v... sai trái, không đúng tiêu chuẩn, đều bị cháy rụi!

(nhạc)

Đời Tống, Lý Giác ở Quảng Lăng buôn bán kiếm sống. Ông thấy những người cùng nghề xuất ít, thu nhiều, bỏ ra nhỏ nhoi, thu vào to lớn, tâm chán ghét, bèn khuyên bảo [những kẻ ấy] hãy thôi đi! Lý Giác thu vào bán ra như nhau, kiếm đôi chút tiền lời để có cái sinh sống. Lâu ngày, gia cảnh cũng giàu có.

Về sau, có một vị Chế Trí Sứ⁵ tại Giang Hoài có tên họ giống như ông. Người ấy ban đêm nằm mộng, thấy vào động phủ, xem trong sổ tiên có ghi tên họ Lý Giác, bèn rất mừng rỡ, tưởng mai sau sẽ được lên cõi tiên. Bỗng có hai đồng tử bảo:

- Lý Giác này chẳng phải là ông đâu, mà là một người dân ở huyện Quảng Lăng.

Ông ta tỉnh giấc, bèn dò tìm người ấy, hỏi ông ta đã tu những chuyện gì?

Đáp:

- Chẳng có gì khác, chỉ là tâm đối đãi công bằng với muôn vật mà thôi.

Về sau, Lý Giác thọ tới một trăm tuổi, bỏ xác phàm thành tiên.

Châu Trinh nói: “Cõi đời nói ‘*chẳng lừa dối thần mình*’.

Tôi nói [“thần mình” trong lời ấy] không phải là tất cả các vị thần trong trời đất, mà là ‘*chẳng lừa dối vị thần trong tâm ta*’ thì chính là chẳng lừa dối thần mình”.

⁵ Chế Trí Sứ (制置使) là chức quan trông coi việc binh bị tại các lộ (tức là tỉnh) thời Tống, đa số thường kiêm thêm chức An Phủ Sứ.

Than ôi! Người có thể hiểu điều này có được mấy người vậy?

Người đất Thục (tức Tứ Xuyên) là Lê Vĩnh Chánh khéo tạo đầu và cân, tăng, giảm nặng nhẹ. Chỉ cần có người thuê làm, trả giá gấp bội, hắn sẽ không gì chẳng làm. Kẻ tiểu nhân chẳng đoái hoài đạo trời, thường đến nhờ hắn làm. Hắn bị thần tư sát (tức là vị thần có chức trách tra xét) tấu lên thượng thiên, Vĩnh Chánh và hai con đều mù, năm ngón tay đều thương tổn, tàn phế, các khớp tay rơi rụng mà chết.

Ôi! Chế tạo giùm người khác mà bị quả báo như thế, chính là vì trừng trị tận gốc. Phàm hết thấy những kẻ sống bằng nghề buôn bán, có kẻ nào chẳng muốn tự nuôi thân, nuôi gia đình, thế mà cứ thường chọc giận cõi trời, là vì lẽ nào vậy? Sao bằng xem xét tường tận câu chuyện này, đừng mãi sửa đổi thì may mắn lắm thay!

(Nhạc)

(Câu thứ hai: Dĩ ngụy tạp chân,

Nghĩa là: Đồ giả xen lẫn hàng thật).

Gần đây, những vật được buôn bán ngoài chợ búa, gần như là đồ giả nhiều hơn đồ thật. Đây cũng là vì thế đạo nhân tâm bị biến đổi.

Phàm những món thực phẩm cần thiết, những món thuốc men cần dùng, những thứ như vàng, lụa, vật dụng v.v... nếu là đồ giả, hoặc kém phẩm chất đôi chút, kẻ [buôn bán những thứ ấy] sẽ là phường chôn vùi lương tâm, hại người không chỉ hơn nôi! Còn như kẻ sử dụng bạc giả, tội ác càng sâu, trời sẽ tru diệt càng nhanh chóng hơn.

Năm Canh Tuất (1670) đời Khang Hy nhà Thanh, có người họ Cố từ đất Mân (tức là Phước Kiến), ngụ cư tại Giang Âm, ngầm buôn bán bạc giả. Hắn mang bạc ra chợ, không ai có thể nhận biết [là bạc giả hay thật], nhưng chẳng quá mười ngày. Hết quá [thời hạn ấy, thôi bạc giả] lại hiện nguyên bản chất.

Có gã tên Giáp nọ dùng sáu lượng [bạc thật] để đổi lấy hai mươi lượng [bạc giả], tới Xương Môn mua sa, đoạn. Quay thuyền trở về, đêm qua Hoa Đăng, gió mạnh lật thuyền, chẳng còn một tác lư là nào. Gã đó may nhờ bơi lội giỏi nên thoát chết, lữa lữa quay về.

Cũng trong ngày hôm ấy, gã họ Cố bị sét đánh chết. Lò nung, búa rèn để chế bạc giả đều nát như bột.

Than ôi, ngu dại thay! Họ Cố vì gian trá mà bị giết là lẽ đương nhiên. Còn gã Giáp do một niệm tham lam, mất bay sáu lượng tiền vốn, chẳng biết áo mền, hành lý đem theo giá trị bao nhiêu tiền nữa? Buôn bán đến mức này, có thể nói là lỗ vốn! May mà tánh mạng chẳng chôn vùi trong sóng cuộn cuộn, nguy ngập thay! Kẻ tiểu nhân vô tri đáng thương đến mức ấy.

Ngư tôi có một lời cảnh tỉnh mọi người rằng: “Ta buôn bán là muốn cầu sống còn. Ta muốn sống còn, người khác chẳng mong sống sót ư? Ta muốn nuôi gia đình, người khác trọn chẳng muốn nuôi nấng gia đình họ ư? Huống hồ kẻ mang tâm lừa dối nghịch thiên, báo ứng vàng vạc, chẳng có kẻ nào không bị mất mạng rồi mà lại còn gây hại khiến cho gia đình bị diệt môn, đó có phải là ý muốn của kẻ buôn bán hay chẳng?”

Ông nội của Thượng Thư Tôn Thân Xuyên một hôm buôn bán thâu vào hai lượng bạc. Cụ đưa cho người khác

xem, thì ra là bạc giả. Cụ nghĩ: “Bạc này chẳng thể dùng, há nên giữ lại khiến cho người khác bị lầm lạc ư?” Tới bãi sông Đông Hà, ông lại lội xuống nước đi mấy chục bước, quăng bạc xuống chỗ sâu. Con trai cụ thi đỗ, làm Phó Sứ. Cháu nội của cụ chính là Thần Xuyên. Cụ Tôn thu được bạc giả bèn quăng xuống hồ, tấm lòng ấy hợp với tâm Lữ Tổ. Con cháu hiển vinh, sang quý, vẫn là báo ứng nhỏ nhất vậy!

Đời Tống, Lô Thường ở Lư Sơn bán dầu và nến, bỏ lẫn mỡ cá vào trong ấy [để làm nến]. Còn Hoàng Vũ tại Kiến Long Quán dùng mỡ bò pha vào dầu để làm nến. Hai gã đều bị thiên lôi đánh chết. Ôi! Nay thì có kẻ bán muối lẫn cát, bán rượu pha nước, những kẻ ấy cũng nên nhìn vào gương này!

(nhạc)

Gã họ Nghê ở Hải Diêm dùng các loại vụn gỗ nghiền nát làm hương để buôn bán. Một đêm, đám mật hương bỗng bốc cháy, tỏa khói. Họ Nghê muốn chạy ra khỏi cửa, nhưng bị khói làm cho mê muội, không chạy ra được, người lẫn nhà đều cháy tiêu.

(nhạc)

Đời Minh, Trương An Quốc khi làm tri phủ, do thấy ngoài chợ có nhiều kẻ bán thuốc giả, bèn yết bảng răn cấm:

“Do Đào Ân Cư (tức là Đào Hoằng Cảnh) trước tác bộ Thảo Mộc Kinh Tập Chú Yếu, Tôn Chân Nhân (tức là Tôn Tư Mạo) trước tác Thiên Kim Phương Nhân giúp vật, lợi sanh, tích chứa nhiều âm đức, cho nên được lưu danh trong các vị tiên.

Từ đó tới nay, người làm nghề y, bán thuốc, thành tâm cứu người, đạt được phước báo rất đông. Nếu chẳng bàn đến

những điều được sách vở ghi chép, chỉ xét trong thời gần đây, sự ứng nghiệm càng nhiều.

Có kẻ chỉ bán thuốc thật, tài sản to lớn cả vạn, hoặc là bản thân an nhàn, vinh hiển, hưởng cao thọ. Hoặc là con cháu đỗ đạt, thay đổi môn hộ, [báo ứng] như bóng theo hình, chẳng có sai sót.

Lại từng thấy kẻ buôn bán thuốc giả, thoát đầu tích tụ đôi chút tài sản, tự cho là ổn thỏa, chẳng biết trong cõi ngầm ngấm, tài lộc đáng lẽ nên có của chính mình đã bị tước giảm. Hoặc bản thân gặp nhiều tai họa ngang trái, hoặc con cháu phi lý phá tán sạch sành sanh. Đến nỗi có kẻ bị lửa trời [thiên đốt], hoặc bị sét đánh.

Bởi lẽ, người mua thuốc phần nhiều là do bệnh tật cấp bách; do vậy, họ đem tiền cầu tìm. Con cháu hiếu thuận chỉ mong [cha mẹ, ông bà] uống thuốc vào sẽ thấy ngay hiệu quả, kiến hiệu, nhưng mua nhầm thuốc giả, không chỉ là vô ích, mà còn đâm ra bị tổn thương. Bình thường, giết một con vật thuộc loại phi cầm, tẩu thú còn có nhân quả; huống hồ trong muôn vật, mạng người trọng nhất. Vô tội mà mắc họa, đau đớn kể sao cho trọn, há chẳng nên kiêng dè ư?”

(Nhạc)

(Câu thứ ba: **Thải thủ gian lợi.**

Nghĩa là: Dùng thủ đoạn để kiếm lợi gian trá)

Đoạt lấy (nguyên văn: “thủ”) mà dùng chữ Thải (採) để nói [nhằm hình dung phương cách chiếm đoạt chẳng đơn giản], do gian trá mà đắc lợi, tức là dụng tâm tàn nhẫn, hà khắc, không gì chẳng làm!

Hiện thời, hết thấy những chủ thuyền gian trá cậy thế quan phủ, hoặc những kẻ đứng làm trung gian giao dịch đều thuộc loại này, không nhất thiết phải là những kẻ lén đục tiền riêng hay buôn bán muối riêng tư mới gọi là “*thải thủ gian lợi*”. Vì thế, trong giới áo mũ (tức là quan lại) cũng có chuyện ác này, há có nên chỉ chê trách bọn tiểu dân nơi phố chợ mà thôi!

Cổ nhân có thơ rằng:

*Việt gian, việt xảo, việt bản cùng,
Gian xảo nguyên lai thiên bất dung,
Phú quý nhược tòng gian xảo đắc,
Thế gian gốc hán hấp tây phong!*

Có nghĩa là:

(Càng thêm gian xảo, càng nghèo khó,
Trời vốn chẳng dung kẻ dối gian,
Nếu nhờ gian xảo mà giàu có,
Thế gian kẻ gốc đời càng).

Trương Phụng thông hiểu chuyện thừa kiện, biết rõ thuê ruộng của từng nhà trong vùng. Hắn có thể khiến cho kẻ có ruộng liên tiếp nổi bờ (có nghĩa là rất nhiều ruộng đất) biến thành sạch túi, không có tác đất cắm dùi. Do vậy, sổ bộ ghi tên hắn là chủ ruộng rất nhiều.

Cả vùng khổ sở vì sự tàn độc của hắn mà không dám nói. Buổi sáng mà nói [động chạm tới hắn], buổi chiều thuê má đã ập tới. Hắn rất thông thạo cách bóc lột dân chúng.

Hễ có quan trên tới [trần nhậm], liền gọi hắn hỏi han, trong chốc lát, đã nắm tay vui vẻ. Rốt cuộc quan trên nhìn theo sắc mặt của hắn mà hành xử. Hắn hằng ngày chỉ dạy

trưởng quan phương cách bóc lột tận cùng tiền tài của dân chúng. Quan trên được hai phần, còn bảy phần giao về Trương Phụng.

Quan Tuần Phủ là ông Đường dò xét, nắm rõ tình trạng ấy, sai thuộc hạ võ công cao cường bắt trói hắn. Trên đường bị đóng gông giải đi, hắn hỏi lộ người áp giải trọng hậu nhưng không được, bèn giở mưu kế trốn thoát, người áp tải hắn đuổi theo chẳng kịp. Khi ấy, bốn phía đồng hoang không có mây, đột nhiên sét đánh đằng Đông mà Trương Phụng chết ngắc ở đằng Tây. Bụng hắn toang hoác như bị mổ tung ra, ngũ tạng như bị khoét mất.

Dân chúng chán ghét, ngay cả chó, lợn cũng chán ghét [chẳng thèm ăn thịt thối của hắn].

(Nhạc)

(Chánh văn 102) Áp lương vi tiện; Mạn mạch ngu nhân.

(正文)壓良為賤。謾驀愚人。

(Tạm dịch: Chèn ép người lành khiến họ trở thành ty tiện; Dối gạt kẻ ngu).

(Nhạc)

Câu thứ nhất: Áp lương vi tiện.

Nghĩa là: Chèn ép người lành khiến họ trở thành ty tiện.

Những kẻ hiện thời làm nô tỳ cho người khác là do đòi trước tạo nghiệp, tích ác, những lỗi ác [đã tích tụ] cho đến con số một ngàn tám trăm điều. Trong số ấy, có những kẻ chẳng phải thật sự là nô tỳ, mà vốn là con cái nhà đảng hoàng,

nhưng do ta dùng thế lực cưỡng chế, ép buộc họ làm nô tỳ, tức là “*chèn ép người lành, khiến cho họ trở thành hàng ty tiện*”.

Còn như mua con gái nhà lành về làm kỹ nữ xướng ca, sẽ thuộc về tội “*thập ác bất xá*”⁶ (十惡不赦, nghĩa là: mười điều ác chẳng thể ân xá), lại càng chẳng cần phải nói nữa!

Châu Tường ở Chương Châu làm bạn với Tiết Thuần. Tiết Thuần nghèo nàn, chỉ có một đứa con. Tiết Thuần chết, đứa con được gởi cho Châu Tường nuôi. Rốt cuộc, Châu Tường coi nó như tôi đòi; hề có chút gì chẳng bằng lòng, liền đánh đập toi bời.

⁶ “*Thập ác bất xá*” bao gồm mười điều đại ác:

1. Mưu phản (謀反): Có âm mưu làm phản, đảo chánh.
2. Mưu đại nghịch (謀大逆): Mưu tính hủy hoại tông miếu, sơn lăng (tức là lăng mộ của vua và hoàng tộc), cung điện.
3. Mưu bội quốc tòng nguy (謀背國從僞): Âm mưu phản bội quốc gia, làm tay sai cho ngoại bang.
4. Ác nghịch (惡逆): Đánh đập, mưu sát cha mẹ, giết bác, chú, bác dâu, thím, ông bà, anh em của ông bà.
5. Bất đạo (不道): Giết ba người chẳng đáng tội chết trong một gia đình, dùng những hình thức giết chóc tàn nhẫn như chặt tay chân, bùa chú, hoặc độc trùng để giết hại.
6. Đại bất cung (大不恭): Trộm cắp đồ vật những vật dùng để cúng tế trong tông miếu của vua, tự tiện sử dụng những vật dụng như xe cộ, quần áo của vua, trộm cắp, hoặc nguy tạo những đồ vật quý báu của hoàng đế, chế thuốc cho vua dùng không đúng toa, đúng liều, không bào chế thuốc thang đúng cách, nấu ăn cho vua mà phạm phải những món cấm kỵ, làm thuyền bè, xe cộ cho vua ngồi không kiên cố.
7. Bất hiếu (不孝): Chửi bới, nói hỡn với cha mẹ, ông bà, chẳng phụng dưỡng chu đáo. Tội này còn bao gồm trường hợp cha mẹ hoặc ông bà vừa mới chết, mà con cháu đã làm đám cưới, đám hỏi, hoặc vui chơi, tiệc tùng, ca xướng, hoặc là có tang mà giấu diếm, lén lút chôn cất, hoặc vì mục đích nào khác bèn nói dối là ông bà, cha mẹ đều đã chết cả rồi.
8. Bất mục (不睦): Là Mưu sát, đánh đập thân nhân, thừa kiện chồng, hoặc các bậc tôn trưởng.
9. Bất nghĩa (不義): Là Giết hại trưởng quan ở địa phương như huyện lệnh, tri phủ, thứ sử... Cũng như giết chóc, làm hại thầy dạy, hoặc thuộc hạ giết cấp trên, hoặc chồng chết mà vợ giấu diếm không làm đám tang.
10. Nội loạn (內亂): Là Gian dâm với nàng hầu, thê thiếp của trưởng bối trong nhà.

Một ngày, Châu Tường gặp Tiết Thuần trên đường, kinh hãi hỏi:

- Anh đã qua đời, sao lại đến nhân gian?

Đáp:

- Đến thăm con tôi và bắt anh đi theo.

Châu Tường tuôn mồ hôi như mưa, trở về nhà, chết đột ngột.

Từng thấy trong nhà phú quý, những kẻ thân tộc khôn khổ không nơi nương tựa, gởi thân vào nhà ấy, mong có được miếng cơm, manh áo, thường bị sai khiến như kẻ tôi đòi! Thậm chí còn bị chửi mắng, quát tháo. Đây là những trường hợp bị đức Thái Thượng răn cấm. Nhưng hạng người như thế ấy thoát đầu là có lòng giúp đỡ, chăm sóc, về sau lại làm chuyện vui dập, đày đoạ, không chỉ là chẳng có công lao gì, mà còn tổn đức, há chẳng đáng tiếc ư?

Vâng ạ, thời gian đã hết, bài hôm nay chúng ta sẽ kết thúc ở đây.

(nhạc)

Chúc bạn:

*Không làm các việc ác
Mỗi năm được bình an
Siêng làm các việc lành
Năm nào cũng như ý!*

Website: www.duongdenhanhphuc.vn

Kênh Youtube: duongdenhanhphuc

*Hoan nghênh mọi hình thức ấn tống, sao chép, copy, công
đức vô lượng!*